

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2019 giữa chị Phạm Thi L; sinh năm: 1994 và anh Nguyen Dinh M; sinh năm: 1990; đều có địa chỉ: Xom , Hong Q, xa Tien L, huyen Can L, tinh Ha T.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều a khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/8/2019.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Phạm Thi L và anh Nguyen Dinh M.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

**2.1. Về con chung của vợ chồng: Chị Phạm Thi L và anh Nguyen Dinh M thống nhất thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyen Long N; sinh ngày 25/3/2016 cho anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Nhật đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chung sẽ do chị Lành và anh M tự thực hiện với nhau. Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu N không ai được cản trở.**

**2.2.** Về tài sản chung: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Đình M thống nhất thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3.** Về nợ chung: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Đình M thống nhất thỏa thuận vợ chồng không vay nợ ai cũng không ai vay nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4.** Về án phí: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Đình M thỏa thuận chị L chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 150.000 đồng theo biên lai số 0004487 ngày 22/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Can L. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà T;
- VKSND huyện Can L;
- Chi cục THADS huyện Can L;
- Các đương sự;
- UBND xã Tiên L, huyện Can L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Khắc Hoàng**